ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 686/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về cơ chế hỗ trợ sản xuất nông nghiệp vụ Hè năm 2014.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Đề án sản xuất vụ Xuân, vụ Hè năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr - SNN&PTNT - STC ngày 19/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cơ chế hỗ trợ sản xuất nông nghiệp vụ Hè năm 2014, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ: Các tổ chức, cá nhân, hộ nông dân có diện tích sản xuất cây màu vụ Hè năm 2014.

2. Điều kiện và định mức hỗ trợ:

- Điều kiện được hỗ trợ: Diện tích cây màu vụ Hè năm 2014 của huyện, thành phố thấp nhất phải bằng hoặc lớn hơn diện tích cây màu vụ Hè năm 2013.

(Diện tích cây màu vụ Hè 2014 được xác định theo số liệu thống kê của Cục Thống kê tỉnh).

- Định mức hỗ trợ: 0,84 triệu đồng/ha; phần diện tích cây màu vụ Hè năm 2014 tăng hơn so với diện tích cây màu vụ Hè năm 2013, hỗ trợ 1,68 triệu đồng/ha.

3. Phương thức hỗ trợ: Ủy ban nhân dân tỉnh cấp tạm ứng từ nguồn kinh phí phòng chống dịch bệnh nông nghiệp, hỗ trợ giống và hỗ trợ khác thuộc ngân sách cấp tỉnh năm 2014 tại Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Dự kiến diện tích cây màu vụ Hè năm 2014: 8.150 ha; tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ: 7.038,36 triệu đồng (Bảy tỷ, không trăm ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng), theo Phụ lục đính kèm.

Ngoài cơ chế hỗ trợ của tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ giống cây, con, diệt chuột, mô hình trình diễn, phòng chống dịch bệnh nông nghiệp và hỗ trợ khác đã bố trí trong dự toán ngân sách huyện, thành phố năm 2014 để hỗ trợ sản xuất vụ Hè năm 2014.

Điều 2: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng và đúng nguyên tắc, chế độ tài chính theo quy định và cơ chế hỗ trợ sản xuất nông nghiệp vụ Hè năm 2014 tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NN, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh

Phụ lục

KINH PHÍ HỖ TRỢ DIỆN TÍCH SẢN XUẤT CÂY MÀU VỤ HÈ NĂM 2014

(Kèm theo Quyết định số 686 /QĐ-UBND ngày 11 /4/2014 của UBND tỉnh).

TT	Huyện, thành phố	Diện tích (ha)		Kinh phí dự kiến hỗ trợ (triệu đồng)		
		Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Diện tích bằng 2013	Diện tích vượt 2013	Tổng cộng
1	Hưng Hà	1.621	1.650	1.361,64	48,72	1.410,36
2	Đông Hưng	594	600	498,96	10,08	509,04
3	Quỳnh Phụ	749	800	629,16	85,68	714,84
4	Thái Thụy	1.193	1.200	1.002,12	11,76	1.013,88
5	Tiền Hải	1.264	1.300	1.061,76	60,48	1.122,24
6	Kiến Xương	382	400	320,88	30,24	351,12
7	Vũ Thư	1.584	1.600	1.330,56	26,88	1.357,44
8	Thành phố	534	600	448,56	110,88	559,44
	Toàn tỉnh	**7.921**	**8.150**	**6.653,64**	**384,72**	**7.038,36**

(Bảy tỷ, không trăm ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng)./.

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh
Thời gian ký số:
11/04/2014 13:44:43